



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ 1

LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST EXPANSION

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 01 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng nghiên cứu Hóa Học**
Laboratory: **Chemical research laboratory**

Tổ chức /Cơ quan chủ quản: **Viện Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm HAI**
Công ty cổ phần Nông dược HAI
Organization: **HAI Product research & Development institute**
HAI Agrochem joint stock company

Số hiệu/ Code: **VILAS 1058**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực: **Hóa**
Field: **Chemical**

Người quản lý: **Nguyễn Quốc Thái**
Laboratory manager: **Nguyen Quoc Thai**

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: **Kể từ ngày /01/2026 đến ngày 29/12/2026**

Địa chỉ: **28 Mạc Đình Chi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh**
Address: **28 Mac Dinh Chi, Sai Gon ward, Ho Chi Minh city**

Địa điểm: **Lô 02, HC7-HC8, khu công nghiệp Xuyên Á, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh**
Location: **Lot 02 – HC7-HC8 Xuyen A Industrial Part, Duc Lap Commune, Tay Ninh Province**

Điện thoại/ Tel: **028.38.292.805**

Email: **info@congtyhai.com**

Website:

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ 1*LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST EXPANSION***VILAS 1058****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa***Field of testing: Chemical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Acetamiprid-Imidacloprid <i>Pesticide containing Acetamiprid-Imidacloprid</i>	Xác định hàm lượng Acetamiprid-Imidacloprid Phương pháp HPLC-UV <i>Determination of Acetamiprid-Imidacloprid content HPLC-UV method</i>	1,0 %	QT- PPPT-HPLC 44:2025
2.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Gibberellic acid <i>Pesticide containing Gibberellic acid</i>	Xác định hàm lượng Gibberellic acid Phương pháp HPLC-UV <i>Determination of Gibberellic acid content HPLC-UV method</i>	1,0 %	QT- PPPT-HPLC 39:2025
3.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Deltamethrin <i>Pesticide containing Deltamethrin</i>	Xác định hàm lượng Deltamethrin Phương pháp GC-FID <i>Determination of Deltamethrin content GC-FID method</i>	1,0 %	TCVN 8750:2014

Ghi chú/Note:

- QT- PPPT ...: Phương pháp do Phòng thí nghiệm xây dựng/ *Laboratory developed method*

Trường hợp Viện Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm HAI - Công ty cổ phần Nông dược HAI cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Viện Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm HAI - Công ty cổ phần Nông dược HAI phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for HAI Product research & Development institute - HAI Agrochem joint stock company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service*